

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2022/HS-ST.
Ngày: 13-7-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HS ngày 01/7/2022 đối với bị cáo:

Ngô Văn L (tên gọi khác: Linh Nhóc), sinh năm 1997, tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang; tạm trú: Đường D18A, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Ngô Thanh L và bà Nguyễn Thị M; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/12/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 25/8/2021; ngày 24/12/202 bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Ông Châu Văn T, sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: Khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Châu Văn C, sinh năm 1997; hộ khẩu thường trú: Khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn L, Mai Thanh M, Nguyễn Văn P và Nguyễn Dữ Trường G là công nhân làm việc tại Công ty ghế sofa Ding Yuang thuộc ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Sáng ngày 16/4/2021, trong quá trình làm việc tại Công ty ghế sofa Ding Yuang, L và G xảy ra mâu thuẫn về việc G cầm máy bắn ốc vít của L. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi tan ca làm, L và M đi về cách Công ty Ding Yuang khoảng 200m thì bị 02 đối tượng (không rõ lai lịch) chặn lại và dùng tay đánh vào mặt của L 01 cái. Sau khi bị đánh, L và M đến nhà của P tại đường D18, khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương kể cho P nghe sự việc L vừa bị đánh và nhờ P hòa giải với G. Sau đó, P gọi G, Châu Văn T và La Thành L đến nhà P. Tại đây, L cho rằng G kêu người đánh L nên xảy ra cãi nhau. Lúc này, T dùng tay đánh vào mặt L 01 cái thì được mọi người can ngăn. Sau đó, L và M đi về phòng trọ của mình. Khoảng 22 giờ cùng ngày, M điện thoại cho N (không rõ nhân thân lai lịch) nhờ N hòa giải giữa T và L. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T (chưa rõ lai lịch) điện thoại cho M, nói hẹn Châu Văn T để nói chuyện. Sau đó, L gọi điện thoại cho Châu Văn T hẹn đến khu đất trống cạnh đường NA12, thuộc khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, Bình Dương gặp nhau thì T đồng ý. T liền điện thoại cho Châu Văn C (em ruột của T), L, G, P và Chu Tiến T đi cùng. L xuống bếp lấy 01 con dao dài khoảng 50cm, lưỡi dao rộng khoảng 05cm, cán bằng gỗ giấu vào người rồi đi đến điểm hẹn với T. Lúc này, M chở vợ là Lê Thị Thùy D cùng đi đến điểm hẹn với T. Khoảng 23 giờ cùng ngày, khi nhóm của T đi đến chỗ bàn ghế đá cạnh đường NA12 thuộc khu phố 4, phường Mỹ Phước thì gặp L, M, H (không rõ lai lịch). Vừa lúc này, trong vườn trà, cách bàn ghế đá khoảng 30m có khoảng 10 đối tượng không rõ nhân thân lai lịch cầm dao tự chế đi ra. Tại đây, L và Châu Văn T đi vào bàn ghế đá ngồi nói chuyện thì xảy ra cự cãi, L rút con dao giấu trong người ra quơ chém T, T giơ tay phải lên đỡ thì bị trúng một nhát gây thương tích. C thấy vậy liền cầm 01 cái ghế nhựa có tại bàn ghế đá ném về phía L và M rồi bỏ chạy thì bị một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch cầm dao chém trúng một nhát vào khuỷu tay phải của C nhưng C vẫn tiếp tục bỏ chạy thoát. Cùng lúc này, Châu Văn T cũng bỏ chạy được khoảng 50m thì bị L cầm dao đuổi theo tiếp tục quơ chém trúng vào đầu sượt xuống lưng của T 01 nhát thì ngưng, bỏ quay lại chỗ bàn ghế đá đưa dao cho một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch rồi đi về phòng trọ của mình.

Sau đó, T và C được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Mỹ Phước.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 335/2021/GDPY ngày 28/7/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Dương, kết luận: (*Bút lục 35*)

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Châu Văn C là 03%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương mặt ngoài khuỷu tay phải: Chiều nằm ngang, hướng từ phải sang trái chệch từ sau tới, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 374/2021/GDPY ngày 12/7/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương, kết luận: (*Bút lục 38*)

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Châu Văn Thanh là 18%.

- Cơ chế hình thành vết thương:

+ Vết thương đỉnh chẩm trái, nứt sọ đỉnh trái: chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

+ Vết thương vùng lưng trái: Chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

+ Vết thương vùng lưng phải: Chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

+ Vết thương khuỷu tay phải: Sẹo hình vòng cung, chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn Linh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của Linh phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Châu Văn T và Châu Văn C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Châu Văn C có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án. Châu Văn T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

Cáo trạng số 95/CT-VKSBC ngày 20/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã quyết định truy tố bị cáo Ngô Văn L về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận: Bị cáo đã thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại như nội dung Cáo trạng đã mô tả. Bị cáo không có ý kiến gì đối với Bản Kết luận giám định pháp y thương tích số: 335/2021/GDPY ngày 28/7/2021 và số 374/2021/GDPY ngày 12/7/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bình Dương, không có ý kiến gì đối với nội dung Cáo trạng số 95/CT-VKSBC ngày 20/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn L phạm tội: “Cố ý gây

thương tích”. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Ngô Văn L từ 02 năm đến 03 năm tù.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là trái với pháp luật, bị cáo tức giận nên đã gây thương tích cho bị hại, xin Tòa án cho bị cáo cơ hội để trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Giấy chứng nhận thương tích số 62/CNTT ngày 05/5/2021 của Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước và Giấy chứng nhận thương tích số 3080/CN ngày 11/5/2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương; phù hợp với Biên bản thực nghiệm điều tra lập ngày 21/4/2022 và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được hậu quả của hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào người bị hại (vùng đỉnh đầu, vùng lưng và khuỷu tay phải của bị hại) có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại nhưng bị cáo vẫn ngoan cố thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác.

[2.3] Hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tổng tỷ lệ là 18% của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ (dùng hung khí nguy hiểm) khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Do đó, bản Cáo trạng số 95/CT-VKSBC ngày 20/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo: Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ nhưng bị cáo không kiềm chế mà đã chuẩn bị công cụ là một con dao dài khoảng 50cm, lưỡi dao rộng khoảng 05cm để thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể:

Sau khi chém vào người bị hại T, T giơ tay phải lên đỡ nhưng bị cáo không dừng lại mà tiếp tục đuổi theo bị hại chém trúng vào đầu và lưng của bị hại cho thấy bản chất hung hăng, liều lĩnh và bất chấp hậu quả của bị cáo. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại và còn gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án; bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017.

[5] Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Riêng đối với Châu Văn C bị thương tích 3% nhưng đã làm đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về biện pháp tư pháp:

[7.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[7.2] Về vật chứng: Không thu giữ được nên không xem xét.

[8] Về chi phí tố tụng: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Linh phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ngô Văn L 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2022.

3. Về biện pháp tư pháp: Không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Phương

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thắm Nguyễn Hoàng Vinh

Nguyễn Văn Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phương

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thắm Nguyễn Kim Lý

Nguyễn Văn Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Phương